TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2022/HS-PT
Ngày: 15-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Nguyễn Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Văn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn B đối với Bản án hình sự thẩm số 03/2022/HS-ST, ngày 24 tháng 01 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo: **Ngô Văn B**, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp 5, xã T1, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn C, sinh năm 1959 và bà Trương Thị T2, sinh năm 1958; có 05 anh, chị, em; có vợ tên Lê Thị Kim N, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo không triệu tập:

- *Bị hại:* Ông Đặng Văn Q, sinh ngày 13/6/2003. Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Võ Nhựt T3, sinh năm 1990.

2. Ông Dương Thanh B1, sinh năm 1978.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Q thiếu tiền của B nên khoảng 17 giờ ngày 14/5/2021, B điều khiển xe mô tô 61H5 – 4804 do B mua lại xe cũ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đi đến nhà Q để đòi tiền. Khi đi ngang sân bóng chuyền thuộc ấp Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Long An, B thấy Q đang chơi bóng chuyền nên dừng xe lại kêu Q ra phía ngoài nói chuyện. B hỏi "Tiền mày thiếu tao, mày tính sao?", Q trả lời "Mẹ em nói hai tuần cho em năm trăm nghìn đồng trả anh, chứ giờ mẹ em không cho em tiền sao em trả". Nói xong, Q quay mặt đi về hướng sân bóng. Lúc này, B thấy ở đám cỏ gần đó có một con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50 – 60cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 3 – 4cm, mũi nhọn nên chạy đến lấy con dao tự chế cầm trên tay phải rồi chạy đến đứng đối diện với Q chém 01 cái từ phải qua trái về hướng Q, Q dùng tay trái đưa lên đỡ nên trúng vào ngón cái bàn tay trái gây 01 vết thương đứt gân gấp. Q bỏ chạy vào giữa sân bóng chuyền, B cầm dao chạy đuổi theo vào giữa sân bóng chuyền đứng đối diện với Q. B tiếp tục cầm dao chém theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào mặt trong khuỷu tay phải của Q gây 02 vết thương, rồi dùng dao đâm trúng vào vùng bụng và khuỷu tay trái của Q gây 01 vết thương trầy da ở bụng và 01 vết thương ở khuỷu tay trái. Sau khi gây thương tích cho Q xong, B cầm dao lên xe mô tô đi về nhà, trên đường đi B ném con dao về bên phải hướng đi. Còn Q thì được người dân đưa đi cấp cứu. Sau đó, Đặng Ngọc Q gởi đơn đến Cơ quan Công an yêu cầu xử lý hình sự đối với Ngô Văn B.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 142/TgT.21-PY ngày 20/9/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Long An, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đặng Ngọc Q là 08%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST, ngày 24 tháng 01 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự; các Điều 235, 246 Bộ luật Tố tụng dân sự. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại Đặng Văn Q và bị cáo B như sau: Ngày 25/4/2022, bị cáo Ngô Văn B có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Đặng Văn Q số tiền 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 bị cáo Ngô Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Ngô Văn B thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là nặng so với hành vi của bị cáo gây ra. Hiện nay, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, con còn nhỏ, bản thân bị cáo bị bệnh, nên bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Ngô Văn B thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn B có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng quy định pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Xét thấy: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có bổ sung thêm tình tiết là hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương, bản thân bị cáo bị bệnh và bị cáo khắc phục thiệt hại cho người bị hại 10.000.000 đồng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo, nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ nên bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn B, đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Bị cáo Ngô Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Ngô Văn B kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Do đòi tiền bị hại không trả nên bị cáo B đã dùng dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50 – 60cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 3 – 4cm, mũi nhọn chém vào người bị hại gây thương tích. Ngay sau đó, bị hại đã bỏ chạy nhưng B vẫn truy đuổi theo chém vào người bị hại gây ra tổn thương cơ thể của Qúy là 08%. Hành vi của bị cáo gây thương tích cho bị hại có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, nên hành vi của bị cáo Ngô Văn B có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Văn B về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Văn B: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Xét thấy: Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Ngô Văn B gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho sức khỏe của bị hại nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có bổ sung thêm tình tiết là hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương, bản thân bị cáo bị bệnh và bị cáo khắc phục thiệt hại cho người bị hại 10.000.000 đồng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo, nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Văn B, sửa Bản án sơ thẩm số 03/2022/HS-ST, ngày 24 tháng 01 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[4] Về lý lịch của bị cáo: Trong phần lý lịch của bị cáo Ngô Văn B theo Bản án sơ thẩm thì không có vợ, con. Căn cứ vào các tài liệu do bị cáo cung cấp như Giấy trích lục kết hôn số 58/TLKH-BS ngày 07/3/2022 và Bản sao Giấy khai sinh số 59/GKS-BS ngày 08/3/3022 Uỷ ban nhân dân xã T1, huyện T cấp thì cần bổ sung phần vợ, con của bị cáo cho lý lịch của bị cáo được đầy đủ.

[5] Đối với số tiền bị cáo nộp 10.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0000149 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành phần trách nhiệm dân sự của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 củ Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do một phần kháng cáo được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Văn B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST, ngày 24 tháng 01 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn B.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0000149 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An, bị cáo nộp để khắc phục hậu quả (Do Lê Thị Kim N nộp) để đảm bảo thi hành phần trách nhiệm dân sự của bị cáo Ngô Văn B.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 củ Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Phượng